

Hà Giang, ngày 20 tháng 03 năm 2019

Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2019/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn : Bà Nguyễn Thị T - sinh năm: 1961.

Bị đơn : Ông Chu Hồng Đ – sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Cùng trú tại tổ 15, phường N, Thành Phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 , 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Bà Nguyễn Thị T và ông Chu Hồng Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Bà Nguyễn Thị T và ông Chu Hồng Đ thuận tình ly hôn.

** Về con chung:*

Các cháu đã trưởng thành ông bà không đề nghị giải quyết .

** Về tài sản chung, công nợ chung:*

Anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết .

** Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Hai bên ông bà thoả thuận, bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp(*do Nguyễn Văn Thụy nộp thay*) tại chi cục thi hành án dân sự Thành Phố H, biên lai thu số 01034 ngày 06/12/2018.

Hoàn trả lại số tiền 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). dự phí chênh lệch cho bà T .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án ,theo quy định tại các điều 6, 7,7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSTP;
- UBND P N
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai